

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH THỦY
TỈNH PHÚ THỌ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

Bản án số: 04/2024/HSST
Ngày 30 - 01 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH THỦY, TỈNH PHÚ THỌ

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Phạm Thị Hồng**

Các hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Thành Lâm**

Ông **Đoàn Hồng Canh**

- **Thư ký phiên tòa:** Bà **Hà Thị Hồng Nhung** – Thư ký Toà án nhân dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa:** Bà **Thiều Thị Thanh Huyền** - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 01 năm 2024. Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 08/2024/TLST-HS ngày 19 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2024/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

- Họ tên: **Nguyễn Bình Ngọc**; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 01/7/1987; Hộ khẩu thường trú + chỗ ở: Khu 8, xã Sơn Thủy, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Nguyễn Công Bình; (Đã chết); và bà Nguyễn Thị Nhàn; Vợ: Nguyễn Thị Nữ; Con: Có 02 con, lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/11/2023 đến ngày 30/11/2023, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Văn Ngọc, sinh năm 1987, trú tại khu 8, xã Sơn Thủy, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng pháo hoa nổ trong dịp Tết nguyên đán năm 2024, nên tháng 10/2023, bị cáo Ngọc có hỏi anh Nguyễn Văn Ngọc, sinh năm 1987, trú tại khu 8, xã Sơn Thủy, huyện Thanh Thủy (là bạn của Ngọc) “có lấy được pháo không để cho Ngọc 02 giàn”, Nguyễn Văn Ngọc trả lời “để xem đã, lấy được anh bảo”. Đến ngày 15/20/2023, Nguyễn Văn Ngọc gọi điện cho bị cáo nói “có pháo rồi, sang nhà mà lấy”, bị cáo điều khiển xe mô tô Honda Wave, BKS 19F1 -214.74 sang nhà Nguyễn Văn Ngọc đưa cho Ngọc số tiền 1.400.000 đồng, Nguyễn Văn Ngọc cầm tiền sau đó đưa cho bị cáo 02 khối hộp, bị cáo mở ra xem thấy 01 khối hộp có 36 ống, 01 khối hộp có 49 ống. Bị cáo cầm 02 khối pháo đem về nhà cất giấu trong phòng ngủ để đốt chơi dịp

Tết. Đến tháng 11/2023, do muốn mua thêm pháo hoa nổ để chơi dịp Tết, nên bị cáo Ngọc đã vào mạng xã hội Facebook tìm mua pháo, thấy có bài đăng bán pháo và để lại số điện thoại 0862.927.817. Ngọc gọi điện và kết bạn Zalo để trao đổi mua bán pháo, bị cáo lưu trong danh bạ là “Pháo hoa”. Đến khoảng 9 giờ, ngày 24/11/2023, chủ tài khoản “Pháo hoa” là một người nam giới đã gọi điện đến tài khoản Zalo “Quang Ngọc” của bị cáo nói đã có pháo hoa nổ bán. Bị cáo thỏa thuận với người này mua 05 khối pháo hoa nổ, loại 36 ống với giá 500.000 đồng/ 1 khối và hẹn khoảng 19 giờ cùng ngày sẽ gặp nhau tại khu vực ngã tư đường giao nhau giữa đường tỉnh lộ 317 và 317G gần cây xăng Bảo Yên để giao pháo. Khoảng 19 giờ, ngày 24/11/2023, Ngọc điều khiển xe mô tô Honda Wave, BKS 19F1 -214.74 đến điểm hẹn, đến nơi Ngọc gặp 01 người nam giới đội mũ bảo hiểm, đeo khẩu trang đứng chờ cạnh 01 xe mô tô Yamaha Sirius màu trắng (Bị cáo không biết đặc điểm của người nam giới và không nhớ biển kiểm soát xe của người này). Bị cáo hỏi và biết đó là người giao pháo, người nam giới yêu cầu bị cáo trả số tiền 2.500.000 đồng, bị cáo trả tiền và đi theo người nam giới khoảng 20m, người nam giới chỉ vào 01 bao tải màu trắng để ở ven đường và nói “Em để ở đây”, sau đó rời đi. Bị cáo mở bao tải kiểm tra thấy bên trong có 05 khối pháo hoa nổ loại 36 ống, cầm bao tải để lên xe mô tô chở về nhà cất giấu để chơi Tết, trên đường về đến đoạn đường tỉnh lộ 317 G thuộc khu 1, xã Bảo Yên, huyện Thanh Thủy thì bị Công an huyện Thanh Thủy bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Ngày 24/11/2023, Cơ quan điều tra đã thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của bị cáo tại khu 8, xã Sơn Thủy, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ. Quá trình khám xét, thu giữ: 02 (hai) khối hộp hình chữ nhật, một khối có kích thước là 14 x 14 x 12cm, bên trong có 36 vật hình trụ tròn, khối lượng 1,3kg, một khối có kích thước 16 x 16 x 9cm, bên trong có 49 vật hình trụ tròn, khối lượng 1,65 kg. Bên ngoài cả hai khối đều dán giấy in họa tiết, hoa văn chữ nước ngoài nhiều màu sắc, trên một cạnh của mỗi khối hộp có gắn 01 đoạn dây dẫn màu xanh. Bị cáo khai nhận 02 khối hộp trên là pháo hoa nổ, bị cáo mua để đốt chơi dịp Tết nguyên đán năm 2024.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Thủy đã tiến hành trưng cầu giám định đối với vật chứng thu giữ của Nguyễn Bình Ngọc. Tại bản Kết luận giám định số 1506/KLGD ngày 29/11/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ, kết luận: “07 khối hộp được niêm phong trong 02 thùng carton gửi đến giám định là **pháo hoa nổ** (có chứa thuốc pháo; khi đốt gây ra tiếng rít, tiếng nổ và tạo ra hiệu ứng màu sắc trong không gian), tổng khối lượng là **11,05 kg** (mười một phẩy không năm kilôgam).”

Hoàn trả 8,4 kg mẫu vật còn lại sau giám định.

* **Pháo hoa nổ** được quy định tại điểm a, Khoản 1, Điều 3, Nghị định số 137/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ về quản lý, sử dụng pháo”.

Tại điểm a, Khoản 1, Điều 3, Nghị định số 137/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ về quản lý, sử dụng pháo quy định:

“a) **Pháo nổ** là sản phẩm được chế tạo, sản xuất thủ công hoặc công nghiệp, khi có tác động của xung kích thích cơ, nhiệt, hóa hoặc điện gây ra tiếng nổ hoặc gây ra tiếng rít, tiếng nổ và hiệu ứng màu sắc trong không gian;

Pháo nổ gây ra tiếng rít, tiếng nổ và hiệu ứng màu sắc trong không gian được gọi là **pháo hoa nổ**;

Pháo hoa nổ tầm thấp là quả pháo có đường kính không lớn hơn 90 mm hoặc tầm bắn không vượt quá 120 m. Pháo hoa nổ tầm cao là quả pháo có đường kính trên 90 mm hoặc tầm bắn trên 120 m.”.

Bản cáo trạng số 09/CT-VKSTT ngày 19 tháng 01 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ truy tố bị cáo Nguyễn Bình Ngọc về tội “Tàng trữ hàng cấm” theo quy định tại Điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Thủy vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ vào: Điểm c, Khoản 1, Điều 191; Điểm i, s Khoản 1 Điều 51; Khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Bình Ngọc phạm tội “Tàng trữ hàng cấm”

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Bình Ngọc từ 09 tháng đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, đồng thời ấn định thời gian thử thách theo quy định.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo

Ngoài ra kiểm sát viên còn đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các quy định của pháp luật để xử lý vật chứng và án phí của vụ án.

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận và ăn năn hối cải về hành vi của mình.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo :

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Về tố tụng:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa. Kiểm sát viên, bị cáo đề nghị xét xử vắng mặt họ. Xét thấy người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đã có lời khai thể hiện trong hồ sơ và việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án, là phù hợp quy định tại điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự.

2. Về nội dung vụ án:

[1] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Bình Ngọc đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu, thừa nhận nội dung cáo trạng truy tố là đúng, không oan sai. Lời khai nhận của bị cáo tại cơ quan điều tra và lời khai nhận tại phiên tòa đều thống nhất với nhau, phù hợp với nội dung vụ án và phù hợp với vật chứng thu giữ. Như vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định: Ngày 24/11/2023, tại khu 1, xã Bảo Yên, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ và khu 8, xã Sơn Thủy, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ, Nguyễn Bình Ngọc đã có hành vi tàng trữ trái phép 11,05kg pháo hoa nổ, mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội

“Tàng trữ hàng cấm” theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự, có khung hình phạt đến 03 năm tù.

[2] Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, tuy nhiên hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm hại đến trật tự quản lý độc quyền các chất cháy, nổ của Nhà nước, là khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ mà mọi hành vi xâm phạm đều bị xử lý nghiêm minh. Pháo nổ là loại hàng hóa Nhà nước cấm kinh doanh, sản xuất, lưu hành và sử dụng trên lãnh thổ Việt Nam, việc bị cáo tàng trữ trái phép pháo hoa nổ còn có nguy cơ đe dọa trực tiếp đến sự an toàn cho bị cáo và những người xung quanh nếu để xảy ra cháy nổ. Do vậy cần phải xét xử nghiêm đối với bị cáo để có tác dụng giáo dục riêng, phòng ngừa chung.

[3] Xét nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ thấy rằng:

Bị cáo là người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự. Bị cáo lần đầu phạm tội trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Vì vậy Hội đồng xét xử áp dụng áp dụng các tình tiết giảm nhẹ là *“Phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng”* và *“Người phạm tội thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải”* quy định tại Điểm i, s Khoản 1, Điều 51 BLHS.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Từ sự phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là người có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, tính chất vụ án ít nghiêm trọng. Nên không nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách, giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát giáo dục để bị cáo có cơ hội cải tạo, sửa chữa lỗi lầm trở thành công dân tốt, mặt khác cũng thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 4, Điều 191 Bộ luật hình sự bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm. Tuy nhiên xét thấy bị cáo không có tài sản riêng có giá trị lớn, sống cùng gia đình, không có chức vụ, không có nghề nghiệp, do vậy Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo là phù hợp.

[4] Về vật chứng:

- Đối với chiếc xe mô tô Honda Wave alpha, màu đỏ -đen- bạc, biển kiểm soát 19F1-214.74, là phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, cần tịch thu, bán sung ngân sách Nhà nước, kèm theo 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 008802 đối với xe mô tô BKS 19F1-214.74 do công an huyện Hạ Hòa cấp ngày 27/9/2016 là phù hợp;

- Đối với: 01 căn cước công dân số 025087010816 mang tên Nguyễn Bình Ngọc, quá trình điều tra xác định là giấy tờ tùy thân cần trả lại cho bị cáo là phù hợp;

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy A13 màu đen, lắp sim số 0979.192.783 là điện thoại bị cáo dùng để liên lạc mua pháo hoa nổ cần tịch thu bán sung ngân sách Nhà nước chiếc điện thoại đồng thời tịch thu tiêu hủy chiếc sim gắn trong điện thoại là phù hợp;

Đối với 8,4 kg pháo hoa nổ (mẫu vật còn lại sau giám định) là đồ vật cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp;

[5] Đối với Nguyễn Văn Ngọc, quá trình điều tra Ngọc không thừa nhận hành vi bán trái phép 02 khối pháo hoa nổ cho Nguyễn Bình Ngọc, hiện tại ngoài lời khai của bị cáo không có chứng cứ nào khác để xác định hành vi bán pháo hoa nổ của Nguyễn Văn Ngọc, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý đối với Nguyễn Văn Ngọc là phù hợp;

Đối với người nam giới sử dụng số điện thoại 0862.927.817 và tài khoản Zalo để bán pháo hoa nổ cho bị cáo, do bị cáo không biết đặc điểm, tên tuổi, địa chỉ của người này nên Cơ quan điều tra không xác định được người bán pháo hoa cho bị cáo để xử lý. Cơ quan điều tra đã tiến hành tra cứu số điện thoại 0862.927.817 tại Tập đoàn Viễn thông quân đội Viettel, xác định chủ thuê bao là ông Chu Văn Thái, sinh năm 1958, trú tại khu 7, xã Tân Phương, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ, ông Thái khai nhận không đăng ký và sử dụng số điện thoại 0862.927.817, không biết ai là người sử dụng số điện thoại nêu trên và không liên quan đến hành vi của Nguyễn Bình Ngọc, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý đối với ông Thái là phù hợp;

[6] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; Bị cáo, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[7] Các quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố là hợp pháp. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* Căn cứ vào: Điểm c, Khoản 1, Điều 191; Điểm i, s Khoản 1 Điều 51; Khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

* Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Bình Ngọc phạm tội “Tàng trữ hàng cấm”

* Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Bình Ngọc 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Sơn Thủy, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

* Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

* Về vật chứng vụ án: Căn cứ vào Điểm a, c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a, c khoản 2, Điểm a, khoản 3, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu, bán sung ngân sách Nhà nước: 01 chiếc xe mô tô Honda Wave alpha, màu đỏ -đen- bạc, biển kiểm soát 19F1-214.74, kèm theo 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 008802 đối với xe mô tô BKS 19F1-214.74 do công an huyện Hạ Hòa cấp ngày 27/9/2016 và 01 chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy A13 màu đen đã qua sử dụng;

- Trả lại cho bị cáo: 01 căn cước công dân số 025087010816 mang tên Nguyễn Bình Ngọc;

- Tịch thu, tiêu hủy: 8,4 kg pháo hoa nổ bên trong 01 hộp cát tông niêm phong, bên ngoài hộp có dán 04 giấy niêm phong, trên mỗi giấy niêm phong có đóng 02 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ và chữ ký của thành phần tham gia.

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 sim điện thoại số 0979.192.783

Vật chứng trên hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ đang quản lý, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/01/2024.

*** Về án phí:** Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự. Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Nguyễn Bình Ngọc phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm

*** Quyền kháng cáo:** Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo Bản án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án, hoặc Bản án được niêm yết, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Người có QLVNVLQ;
- VKSND huyện Thanh Thủy;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Công an huyện Thanh Thủy;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Chi cục THADS huyện Thanh Thủy;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Hồng